

Số: /QĐ-UBND Bình Thành, ngày tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2024, xã Bình Thành

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH THÀNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài Chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 20/4/2025 của HĐND xã Bình Thành về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2024 xã Bình Thành.

Theo đề nghị của Ban tài chính xã Bình Thành:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2024 của xã Bình Thành (Theo các biểu và thuyết minh quyết toán kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng UBND xã, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- Các ban ngành, đoàn thể thuộc xã;
- Các trưởng xóm trong xã;
- Lưu VP, KT.

CHỦ TỊCH

Ma Khánh Sơn

CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG THU	QUYẾT TOÁN	NỘI DUNG CHI	QUYẾT TOÁN
Tổng số thu	12.657.970.366	Tổng số chi	10.667.359.918
I. Các khoản thu xã hưởng 100 %	53.961.661	I. Chi đầu tư phát triển	1.339.016.405
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	513.527.911	II. Chi thường xuyên	7.812.470.925
III. Thu bổ sung	11.571.728.794	III. Chi chuyển nguồn của ngân sách xã sang năm sau (nếu có)	1.515.872.588
- Bổ sung cân đối	5.204.780.000	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
- Bổ sung có mục tiêu	6.366.948.794		
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước	244.659.870		
V. Thu viện trợ			
VI. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang của ngân sách xã (nếu có)	274.092.130		
Kết dư ngân sách	1.990.610.448		

QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		QUYẾT TOÁN		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng số thu	6.721.160.000	6.641.000.000	13.121.417.120	12.657.970.366	195,23	190,6
I	Các khoản thu 100%	43.000.000	43.000.000	65.165.549	53.961.661	151,55	125,49
1	Phí, lệ phí	37.500.000	37.500.000	41.372.000	41.372.000	110,33	110,33
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác	5.500.000	5.500.000	23.793.549	12.589.661	432,61	228,9
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	258.000.000	177.840.000	965.770.777	513.527.911	374,33	288,76
1	Các khoản thu phân chia	7.000.000	7.000.000	73.519.241	25.649.167	1050,27	366,42
11	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp			15.149.167	15.149.167		
12	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
13	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	7.000.000	7.000.000	10.500.000	10.500.000	150	150
14	Lệ phí trước bạ nhà, đất			47.870.074			
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	251.000.000	170.840.000	892.251.536	487.878.744	355,48	285,58

21	Thu tiền sử dụng đất	170.000.000	119.000.000	586.898.800	410.829.160	345,23	345,23
22	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước						
23	Thuế tài nguyên						
24	Thuế giá trị gia tăng	54.000.000	51.840.000	80.259.976	77.049.584	148,63	148,63
25	Thuế thu nhập doanh nghiệp						
26	Thuế thu nhập cá nhân	27.000.000		225.092.760		833,68	
27	Thuế tiêu thụ đặc biệt						
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn			274.092.130	274.092.130		
STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		QUYẾT TOÁN		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
V	Thu kết dư ngân sách năm trước			244.659.870	244.659.870		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	6.420.160.000	6.420.160.000	11.571.728.794	11.571.728.794	180,24	180,24
1	Thu bổ sung cân đối	5.221.800.000	5.221.800.000	5.204.780.000	5.204.780.000	99,67	99,67
2	Thu bổ sung có mục tiêu	1.198.360.000	1.198.360.000	6.366.948.794	6.366.948.794	531,31	531,31

QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			QUYẾT TOÁN			SO SÁNH QT/DT(%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	TỔNG CHI	6.522.000.00 0		6.522.000.00 0	12.028.136.33 6	1.339.016.40 5	10.689.119.93 1	184,42		163,89
	Trong đó:									
1	Chi giáo dục									
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế				67.000.000		67.000.000			
4	Chi văn hóa, thông tin	31.500.000		31.500.000	50.413.366	11.921.479	38.491.887	160,04		122,2
5	Chi phát thanh, truyền thanh									
6	Chi thể dục, thể thao	22.500.000		22.500.000						
7	Chi bảo vệ môi trường									
8	Chi các hoạt động kinh tế	31.500.000		31.500.000	1.737.096.201	645.104.320	1.091.991.881	5514,59		3466,64
9	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	6.256.556.00 0		6.256.556.00 0	6.777.595.843	641.990.606	6.135.605.237	108,33		98,07
10	Chi cho công tác xã hội	83.944.000		83.944.000	519.381.920	40.000.000	479.381.920	618,72		571,07
11	Chi khác				1.360.776.418		1.360.776.418			
12	Dự phòng	96.000.000		96.000.000						
13	Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau				1.515.872.588		1.515.872.588			

Tỉnh Thái Nguyên
Huyện Định Hóa
Xã Bình Thành

Biểu số 119/CK TC - NSNN

QUYẾT TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2024
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

Tên công trình	Thời gian KC - HT	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện từ 01/01 đến 31/12/2024	Giá trị thanh toán năm 2024			
		Tổng số	Trong đó: Nguồn đóng góp		Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
							Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
Tổng số		8.207.458.987	6.267.868.516	8.207.458.987	1.339.016.405	866.394.926	1.339.016.405	0
Công trình chuyển tiếp		6.755.962.626	5.577.612.603	6.755.962.626	866.394.926	866.394.926	866.394.926	0
Cải tạo, nâng cấp khuôn viên trụ sở UBND xã Bình Thành	KC 6/2023- HT 12/2023	338.096.097		338.096.097	26.141.000	26.141.000	26.141.000	
Hỗ trợ xoá nhà dột nát, xã Bình Thành	KC 10-HT 12/2023	1.944.613.927	1.790.335.957	1.944.613.927	154.277.970	154.277.970	154.277.970	
Hỗ trợ xây dựng nhà tắm, nhà tiêu hợp vệ sinh, xã Bình Thành	KC 10-HT 12/2023	3.817.229.102	3.355.657.466	3.817.229.102	461.571.636	461.571.636	461.571.636	
Đường liên gia các xóm xã Bình Thành năm 2023	KC 10/2023- HT 1/2024	656.023.500	431.619.180	656.023.500	224.404.320	224.404.320	224.404.320	
Công trình KC mới năm 2024		1.451.496.361	690.255.913	1.451.496.361	472.621.479	0	472.621.479	0
Sửa chữa, cải tạo Nhà văn hoá xóm Bản Là, xã Bình Thành	KC 1-HT 4/2024	212.106.886	200.185.406	212.106.886	11.921.479		11.921.479	

Kênh mương xóm Bản Là nhánh 1, giai đoạn 2, xã Bình Thành	KC 9 HT 12/2024	250.132.483	101.010.858	250.132.483	95.600.000		95.600.000	
Kênh mương xóm Thành Vượng nhánh 2+3, xã Bình Thành	KC 9 HT 12/2024	317.200.899	139.270.774	317.200.899	106.500.000		106.500.000	
Đường nội đồng xóm Phố, xã Bình Thành nhánh 1+2	KC 9 HT 12/2024	225.529.632	82.198.757	225.529.632	77.000.000		77.000.000	
Kênh mương nội đồng xóm Đồng Coóc, xã Bình Thành nhánh 1+2	KC 9 HT 12/2024	251.148.650	100.557.432	251.148.650	96.400.000		96.400.000	
Mở rộng đường nội thôn xóm Đồng Đình, xã Bình Thành	KC 12 HT 12/2024	149.377.811	67.032.686	149.377.811	45.200.000		45.200.000	
Hỗ trợ mua đất ở cho hộ nghèo, xã Bình Thành	KC 6 HT 12/2024	46.000.000	0	46.000.000	40.000.000		40.000.000	

THỰC HIỆN THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2024
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG TỔNG SỐ	KẾ HOẠCH			THỰC HIỆN		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	60.000	-	60.000	236.271.250	72.050.000	164.221.250
Quỹ đền ơn đáp nghĩa			-	36.013.350	19.200.000	16.813.350
Quỹ vì trẻ thơ			-	11.781.700	9.000.000	2.781.700
Quỹ chất độc da cam			-	10.170.950		10.170.950
Quỹ vì người nghèo			-	100.948.700		100.948.700
Quỹ chăm sóc người cao tuổi	20.000		20.000	18.960.200	10.250.000	8.710.200
Quỹ nhân đạo	20.000		20.000	23.838.250	15.150.000	8.688.250
Quỹ Khuyến học	20.000		20.000	20.271.000	18.450.000	1.821.000
Quỹ Đảng phí			-	4.199.100		4.199.100
Quỹ bảo vệ rừng				5.033.000		5.033.000
Quỹ tiền khen thưởng						

				4.390.000		4.390.000
Quỹ vì HP người mù				665.000		665.000
2. Các hoạt động sự nghiệp						
+ Chợ						
+ Bến bãi						.
+ ...						
...						

Bình Thành, ngày 24 tháng 4 năm 2025

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH
NĂM 2024

A- MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM:

- Diện tích tự nhiên: 1.676,33 ha Trong đó diện tích canh tác 1.512 ha
- Dân số đến 31/12/2024 : 1.420 hộ = 5.576 khẩu
- Ngành nghề : Chủ yếu sản xuất Nông, lâm nghiệp, chăn nuôi, tiểu thủ công nghiệp.
- Mục tiêu và nhiệm vụ kinh tế tài chính trong năm ngân sách của xã :

Về quản lý thu, chi tài chính thực hiện tốt công tác quản lý, thực hiện đúng, thu đủ, khai thác tốt các nguồn thu trên địa bàn. Chỉ đạo điều hành chi ngân sách theo đúng Luật ngân sách Nhà nước và dự toán huyện giao hạn chế các khoản chi phát sinh bất khả kháng như dịch bệnh, thiên tai, hỏa hoạn cần phải xem xét và cân nhắc của Ban tài chính xã. Chủ động sử dụng dự phòng ngân sách để phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thực hiện các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách mới phát sinh, thực hiện tốt công tác công khai tài chính và các nguồn thu có nguồn gốc từ các khoản đóng góp của nhân dân.

Những nhiệm vụ kinh tế tài chính năm 2024 như sau:

1. Đối với công tác thu ngân sách;

- Nhiệm vụ thu ngân sách là rất cần thiết và quan trọng, các chỉ tiêu thu ngân sách năm 2024 đạt tỷ lệ % kế hoạch khá cao, vượt thu so với kế hoạch giao đầu năm.

Để hoàn thành chỉ tiêu dự toán đầu năm huyện giao đòi hỏi phải tập chung thời gian để làm công tác thu.

- Ban tài chính xã kết hợp với các phòng ban chuyên môn và các Ban ngành đoàn thể trước hết phải gương mẫu đồng thời vận động nhân dân chấp hành tốt luật thuế, thu triệt để các loại thuế đã có trên Bộ thuế như: Thuế môn bài, thuế GTGT-TNDN....Ngoài ra còn đẩy mạnh các khoản thu khác như Phí, lệ phí chứng thư, thuế rừng trồng, thuế lâm sản và đặc biệt quản lý chặt chẽ và thu các loại phí chuyển quyền, thuế chuyển mục đích sử dụng đất, phí trước bạ nhà đất...

- Tăng cường công tác quản lý thu ngân sách, Đồng thời phối hợp chặt chẽ các ban ngành, chức năng (CB chi cục thuế, Quản lý thị trường,.....) làm công tác chống buôn lậu, làm hàng giả, trốn thuế kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm.

- Đẩy mạnh các khoản thu đóng góp của nhân dân, tăng cường kiểm tra, đôn đốc các đơn vị làm tốt việc thu nộp vào ngân sách xã.

- Đối với khoản thu chuyển mục đích sử dụng đất, Giao cho CB địa chính xây dựng lập kế hoạch ngay từ đầu năm, thực hiện triệt để kiên quyết thu nộp kịp thời để hoàn thành kế hoạch đã giao.

2. Công tác chi ngân sách:

- Điều hành chi ngân sách theo đúng Luật ngân sách và dự toán đã được cấp trên giao, hạn chế các khoản phát sinh ngoài dự toán được duyệt, trừ các khoản bất khả kháng như dịch bệnh, thiên tai, cứu đói.....

- Thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong chi ngân sách, chấp hành đúng định mức dự toán, lập chứng từ quyết toán đảm bảo mọi khoản chi tiêu của ngân sách phải theo đúng chế độ, tiêu chuẩn định mức của nhà nước quy định, có hiệu quả.

- Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước, quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định.

- Chủ động sử dụng dự phòng ngân sách để phòng chống khắc phục hậu quả thiên tai, thực hiện các nhiệm vụ cấp bách quan trọng. Làm tốt công tác công khai ngân sách nhà nước và công khai các khoản thu có nguồn gốc từ đóng góp của nhân dân.

B- TÌNH HÌNH NGÂN SÁCH VÀ TÀI CHÍNH CỦA XÃ:

I. Phần thu ngân sách.

1. Tổng thu ngân sách xã: 13.121.417.120đồng (Mười ba tỷ một trăm hai mươi một triệu bốn trăm mười bảy nghìn một trăm hai mươi đồng)

Trong đó:

- Các khoản thu ngân sách xã hưởng 100%: 65.165.549đ.
- Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %: 965.770.777đ.
- Thu chuyển nguồn từ ngân sách năm trước: 274.092.130đ.
- Thu kết dư ngân sách năm trước: 244.659.780đ.
- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 11.571.728.794đ.

2. Tổng chi ngân sách xã: 12.028.622.336 đồng (Mười hai tỷ không trăm hai mươi tám triệu sáu trăm hai mươi hai nghìn ba trăm ba mươi sáu đồng)

Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: 1.339.016.405 đồng.
- Chi thường xuyên: 9.173.733.343 đồng.
- Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau: 1.515.872.588 đồng.

3. Kết dư ngân sách xã: 629.348.030 đồng (Sáu trăm hai mươi chín triệu ba trăm bốn mươi tám nghìn không trăm ba mươi đồng).

Trong đó:

- Nguồn tiền đất: 629.348.030đ.

Điều 2. Thu, chi các hoạt động tài chính khác năm 2024:

Tổng số thu năm 2024 (bao gồm cả số dư năm 2023 chuyển sang): 236.269.250đ.

Tổng số chi năm 2024: 72.050.000đ.

Số còn lại chuyển sang năm 2025 tiếp tục sử dụng: 164.219.250đ

.

*Qua số liệu phân tích về quản lý thu chi NS rút ra một số điểm như sau:

- Nhìn chung trong năm 2024 việc đáp ứng các khoản chi thường xuyên theo chế độ đều được đảm bảo không để xảy ra tình trạng nợ đọng như lương, phụ cấp, Các khoản chi mua sắm, sửa chữa tài sản cố định đều được UBND dân chủ công khai hoá, việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ được triển khai đến Đảng uỷ, HĐND, các ban ngành, đoàn thể nắm được và chủ động trong các hoạt động. Các khoản chi đầu tư XD CB đều được địa phương huy động từ mọi nguồn lực. Các khoản chi chương trình mục tiêu đảm bảo theo đúng tiến độ giải ngân theo đúng kế hoạch huyện giao.

- Trong công tác quản lý chi đã được đổi mới, đó là dân chủ, công khai hóa và tiếp tục thực hiện nghị định số 130/2005/NĐ-CP và nghị định số 46/2006/NĐ-CP của Chính Phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, đối với các đơn vị dự toán.

- Các khoản chi ban tài chính xã thực hiện đúng theo luật ngân sách. Thực hiện tốt chương trình hành động thực hành tiết kiệm chống lãng phí theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 BCH TW Đảng khoá X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, cắt giảm 10% trong chi thường xuyên nhằm kiềm chế lạm phát theo NQ 11/2011/NQ-CP.

Để đảm bảo thu đúng, chi đúng, tiết kiệm và có hiệu quả cần tăng cường hơn nữa công tác quản lý thu chi ngân sách xã trên địa bàn và kiến nghị với các ban ngành thụ

hưởng ngân sách xã chủ động nắm bắt các nguồn thu, nhiệm vụ chi của mình cùng kết hợp với UBND xã thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị xã hội của địa phương./.